

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

Kỳ thi: Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B1)

Phòng thi: C1.A108

Môn thi: Kỹ năng đọc

Ca thi: 8h00

Ngày thi: 23/02/2022

TT	SBD	Mã đăng nhập/ Mật khẩu	Họ	Tên	Năm sinh	Ký tên	Ghi chú
1	TA0066	SV6009349	NGUYỄN VĂN	HOÀNG	16/08/1999		
2	TA0067	SV6009350	ĐOÀN THU	HỒNG	10/02/2000		
3	TA0068	SV6009351	ĐẶNG VĂN	HUẤN	18/08/1999		
4	TA0069	SV6009352	NGUYỄN THỊ	HUỆ	13/05/1999		
5	TA0070	SV6009353	TRẦN MẠNH	HÙNG	23/03/1999		
6	TA0071	SV6009354	NGUYỄN ĐỨC	HÙNG	28/01/1999		
7	TA0072	SV6009355	NGUYỄN QUỐC	HÙNG	29/05/1993		
8	TA0073	SV6009356	NGUYỄN ĐỨC	HÙNG	08/10/1999		
9	TA0074	SV6009357	TRẦN NGỌC	HÙNG	12/08/1999		
10	TA0075	SV6009358	NGUYỄN VĂN	HÙNG	10/06/1999		
11	TA0076	SV6009359	NGUYỄN QUỐC	HÙNG	30/12/1997		
12	TA0077	SV6009360	VŨ THỊ	HƯƠNG	29/06/1999		
13	TA0078	SV6009361	PHẠM THỊ THU	HƯƠNG	24/07/1999		
14	TA0079	SV6009362	PHẠM LÊ QUỐC	HỮU	30/10/1999		
15	TA0080	SV6009363	PHẠM ĐĂNG	HUY	22/09/1999		
16	TA0081	SV6009364	PHẠM QUANG	HUY	11/11/1999		
17	TA0082	SV6009365	LÊ THỊ	HUYỀN	18/09/1999		
18	TA0083	SV6009366	ĐẠI NGỌC	HUYỀN	10/02/1999		
19	TA0084	SV6009367	TRẦN THỊ KHÁNH	HUYỀN	09/04/1999		
20	TA0085	SV6009368	QUÁCH THỊ	HUYỀN	12/08/1999		
21	TA0086	SV6009369	NGUYỄN ĐỨC	KHÁNH	23/12/1999		
22	TA0087	SV6009370	THÂN TRỌNG	KHÁNH	30/09/1999		
23	TA0088	SV6009371	NGUYỄN NGỌC	LÂM	08/12/1999		
24	TA0089	SV6009372	PHẠM TÙNG	LÂM	02/08/1999		
25	TA0090	SV6009373	NGUYỄN THUỖ	LINH	24/09/1999		

26	TA0091	SV6009374	TRẦN NGỌC	LINH	11/11/1999		
27	TA0092	SV6009375	ĐỖ NHẬT	LINH	26/09/1995		
28	TA0093	SV6009376	NGUYỄN THÙY	LINH	22/08/1999		
29	TA0094	SV6009377	CAO ĐĂNG	LONG	22/09/1999		
30	TA0095	SV6009378	NGUYỄN SỸ	LUÂN	01/03/1999		
31	TA0096	SV6009379	ĐỖ VĂN	LUẬT	29/03/1999		
32	TA0097	SV6009380	NGUYỄN THẢO	LY	01/01/1999		
33	TA0098	SV6009381	DƯƠNG THỊ HOA	MAI	11/03/1994		
34	TA0099	SV6009382	ĐẶNG HÙNG	MẠNH	28/09/1999		
35	TA0100	SV6009383	NGUYỄN VĂN	MẠNH	17/08/1999		

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....

Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất

(ký ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi thứ hai

(ký ghi rõ họ tên)